

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: **5779/TCHQ-GSQL**  
V/v hướng dẫn điều kiện, thủ tục  
thành lập kho ngoại quan

Hà Nội, ngày **06** tháng 11 năm 2009

Kính gửi: Ông Lê Đức Doanh  
(Đ/c: K10B, Tổ 91, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội)

Trả lời thư ngày 05/11/2009 của ông đề nghị hướng dẫn điều kiện, thủ tục thành lập kho ngoại quan, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1/ Điều kiện thành lập kho ngoại quan:

Căn cứ khoản 3 Điều 22 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ, doanh nghiệp có nhu cầu thành lập kho ngoại quan phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Có chức năng kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Kho, bãi được thành lập được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng hệ thống tường rào, đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát thường xuyên của cơ quan hải quan;
- Có cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận chuyển phù hợp yêu cầu lưu giữ, bảo quản hàng hoá và kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan.

2/ Thủ tục thành lập kho ngoại quan:

Theo Điều 65 Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính, thủ tục thành lập kho ngoại quan thực hiện như sau:

a) Điều kiện thành lập kho ngoại quan thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định 154/2005/NĐ-CP. Diện tích kho ngoại quan phải từ 1000 m<sup>2</sup> trở lên (riêng kho lưu giữ vàng, bạc, đá quý; kho chuyên lưu giữ hàng hoá phải bảo quản theo chế độ lạnh, lạnh đông, diện tích có thể nhỏ hơn 1000 m<sup>2</sup>). Trước khi đưa kho vào hoạt động, chủ kho ngoại quan phải có hệ thống máy vi tính và hệ thống camera giám sát kho nối mạng với Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan để quản lý hàng hoá xuất/nhập kho.

b) Doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện và yêu cầu thành lập kho ngoại quan nêu trên, có nhu cầu thành lập kho ngoại quan thì lập hồ sơ gửi Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp dự kiến thành lập kho ngoại quan để được xem xét. Hồ sơ gồm:

- Đơn xin thành lập kho ngoại quan (mẫu do Tổng cục Hải quan ban hành);
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có chức năng kinh doanh kho bãi: bản sao;

- Sơ đồ thiết kế khu vực kho, bãi thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, hệ thống phòng chống cháy, nổ, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan (khi cơ quan hải quan có nhu cầu);

- Chứng từ hợp pháp về quyền sử dụng kho, bãi.

c) Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố tiến hành:

- Kiểm tra hồ sơ;
- Khảo sát thực tế kho, bãi;
- Báo cáo kết quả và đề xuất với Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

d) Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được báo cáo, đề xuất của Cục Hải quan tỉnh, thành phố và hồ sơ xin thành lập kho ngoại quan, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định thành lập kho ngoại quan hoặc có văn bản trả lời nếu doanh nghiệp không đủ điều kiện quy định.

Đề nghị Ông liên hệ với Cục hải quan tỉnh, thành phố nơi dự kiến thành lập kho ngoại quan để được hướng dẫn giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).



**Hoàng Việt Cường**

